

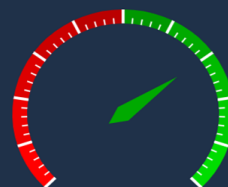
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

TỔNG HỢP: **MUA**

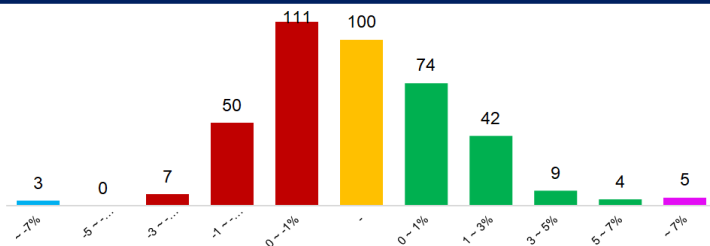
Đường trung bình: **MUA MẠNH** Mua (11) Bán(1)
Chỉ số kỹ thuật: **BÁN** Mua (3) Bán (5)

* Dữ liệu được tính toán tự động theo thời gian thực



10/09/2026	HSX	HNX	UPCOM
Chỉ số Index	1,829.23	278.37	127.20
Tăng/ giảm điểm	▲ 2.11	▼ -1.11	▼ -0.15
KLGD (triệu CP)	485	40	17
GTGD (tỷ VNĐ)	13,565.9	657.6	293.4
Khối ngoại (tỷ VNĐ)	367.0	-4.2	36.0

ĐỘ RỘNG SÀN HSX



HIỆU SUẤT CÁC NHÓM NGÀNH 10/9

Ngành	Tăng/Giảm %	Đóng góp Index
Bất động sản	0.28%	1.66
Ngân hàng	0.17%	0.92
Công nghệ Thông tin	2.78%	0.78
Bán lẻ	0.95%	0.48
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.80%	0.39
Thực phẩm và đồ uống	0.20%	0.25
Xây dựng và Vật liệu	0.31%	0.09
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.01%	-
Y tế	-0.01%	-
Truyền thông	-1.27%	0.01
Ô tô và phụ tùng	-0.29%	0.02
Dịch vụ tài chính	-0.05%	0.05
Bảo hiểm	-0.79%	0.10
Hóa chất	-0.35%	0.15
Dầu khí	-0.89%	0.37
Tài nguyên Cơ bản	-0.85%	0.39
Điện, nước & xăng dầu khí	-0.63%	0.46
Du lịch và Giải trí	-1.45%	0.98

BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY

VN-Index tăng nhẹ và hình thành nền xanh thân nhỏ với bóng dưới dài, cho thấy lực cầu bắt đáy xuất hiện rõ quanh vùng 1,813–1,820 điểm. Xu hướng trung hạn vẫn tích cực khi chỉ số duy trì trên MA20, MA50 và MA100, nhưng động lượng ngắn hạn đang chững lại. Vùng hỗ trợ quan trọng là 1,810–1,820 điểm, tiếp theo 1,790–1,800 điểm; kháng cự gần nằm tại 1,835–1,850 điểm và mạnh hơn quanh 1,865–1,875 điểm. Thanh khoản thấp hơn MA20 cho thấy dòng tiền chưa đủ mạnh để xác nhận breakout, dù khối ngoại đã quay lại mua ròng 355 tỷ đồng.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

GIÁ TRỊ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI MUA/BÁN RÒNG (TỶ)

KL MUA	50,455,926
KL BÁN	49,896,170
KL MUA - BÁN	559,756
GT MUA	2,010.40 tỷ đồng
GT BÁN	1,611.58 tỷ đồng
GT MUA - BÁN	398.83 tỷ đồng



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Ngắn hạn:** Không nên mua đuổi khi VN-Index tiến sát vùng 1,835–1,850 điểm, do Stoch RSI đang có dấu hiệu suy yếu và thanh khoản thấp.
 Có thể duy trì tỷ trọng vừa phải đối với các cổ phiếu đang mạnh hơn thị trường và giữ trên MA20/MA50.
- Trung hạn:** Tiếp tục duy trì vị thế nắm giữ khi VN-Index vẫn nằm trên MA20, MA50 và MA100.
 Không cần bán tháo khi thị trường xuất hiện các phiên rung lắc quanh MA100, đặc biệt nếu vùng 1,810–1,820 điểm tiếp tục được bảo vệ.
 Có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh về 1,790–1,820 điểm để tích lũy từng phần cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt.

TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CHO GIAI ĐOẠN HIỆN TẠI

Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường. **Chiến lược đầu tư giá trị - Mua dần tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt.**

DANH MỤC DÀI HẠN – NHÓM CỔ PHIẾU GIÁ TRỊ

(Danh mục tham khảo cho Nhà đầu tư giá trị với mục tiêu nắm giữ từ 6 – 12 tháng với phương pháp giao dịch mua tích lũy lấy vị thế trong giai đoạn hiện tại)

Mã cổ phiếu	Tăng trưởng doanh thu (YoY)		Tăng trưởng lợi nhuận (YoY)		KLGD TB 20 phiên	ROA TTM	ROE TTM	P/E TTM	P/B TTM	Vùng giá mua
	2025	Q1.2026	2025	Q1.2026						
BSR	15.10%	44.00%	726.10%	1972.80%	13,061,085	14.20%	20.90%	9.78	1.86	20745 - 21782
PVS	37.60%	-2.30%	72.90%	46.40%	4,148,370	5.10%	11.90%	10.76	1.32	30330 - 31847
DPM	22.70%	36.50%	99.60%	96.10%	4,133,155	7.10%	11.00%	13.91	1.52	21150 - 22208
DCM	23.60%	55.20%	38.00%	91.50%	3,712,860	12.80%	20.70%	9.5	1.89	26910 - 28256
VHC	-3.90%	11.60%	15.70%	37.90%	1,123,465	10.80%	14.70%	9.46	1.38	51750 - 54338
PVT	36.50%	49.70%	-5.10%	48.40%	7,262,340	5.50%	10.10%	9.19	1.17	14670 - 15404
REE	19.40%	19.50%	26.90%	16.80%	949,890	6.80%	10.90%	12.64	1.58	37272.5 - 39136
CTG	13.80%	26.90%	36.50%	64.60%	7,445,980	1.40%	22.30%	7.3	1.47	27810 - 29201
VCB	9.60%	28.30%	4.00%	8.70%	8,110,690	1.50%	16.40%	14.02	2.15	51030 - 53582
VPB	24.60%	41.20%	52.00%	59.10%	14,929,510	2.20%	15.80%	8.49	1.2	23310 - 24476
TCB	13.40%	36.90%	17.50%	12.20%	14,387,195	2.40%	15.40%	9.18	1.28	27855 - 29248

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.